

Số: **307/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 02 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Loan*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Tiền;  
Bà Đặng Thị Nhắc;*
- *Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Phương*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.*
- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số **761/2019/TLST-HNGĐ** ngày 12/12/2019 về việc: **Tranh chấp ly hôn.**

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

**Nguyên đơn:** Bà **Vũ Thị Thanh H** - sinh năm 1979

**Bị đơn:** Ông **Nguyễn Đình H1** - sinh năm 1980

Cùng trú tại: Số B ngách C đường N, tổ P, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thanh H và ông Nguyễn Đình H1.**

2.2. Về con chung: Xác định bà H và ông H1 có 02 con chung là Nguyễn Đình H3 - sinh ngày 05/8/2006 (Nam) và Nguyễn Bảo H4 - sinh ngày 25/5/2012 (Nữ). Sau khi ly hôn, bà H được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo H4. Ông H2 được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đình H3. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào cho đến khi các con chung thành niên hoặc đến khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

***Các đương sự có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.***

2.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Bà H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm. Bà H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0015805** ngày 12/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay chuyển thành án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Lê Thị Thanh Loan***